

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 48/2020/TLST-DS ngày 13 tháng 7 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn*: Bà Trịnh Thị Kim H, sinh năm 1965; Địa chỉ: Khu phố L, phường X, thị xã S, tỉnh Phú Yên.

- *Bị đơn*: Vợ chồng ông Dương Văn N - sinh năm 1969, bà Cao Thị Đ - sinh năm 1968; Địa chỉ: Khu phố V, phường X, thị xã S, tỉnh Phú Yên.

**2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Vợ chồng bà Cao Thị Đ, ông Dương Văn N còn nợ bà Trịnh Thị Kim H số tiền 200.000.000đ (*Hai trăm triệu đồng*). Vợ chồng bà Cao Thị Đ, ông Dương Văn N có nghĩa vụ trả một lần cho bà Trịnh Thị Kim H số tiền 200.000.000đ (*Hai trăm triệu đồng*) vào ngày 09/8/2020. Bà Trịnh Thị Kim H không yêu cầu lãi suất.

- Về án phí: Thỏa thuận vợ chồng bà Cao Thị Đ, ông Dương Văn N phải nộp 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho bà Trịnh Thị Kim H số tiền 5.000.000đ (*Năm triệu đồng*) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp (do Nguyễn Xuân A nộp thay) tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số 0004913 ngày 09/7/2020 của Chi cục thi hành án Dân sự thị xã S, tỉnh Phú Yên.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND thị xã Sông Cầu;
- THADS thị xã S;
- Đương sự;
- Lưu hs, AV.

**THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

**Trần Thị Diễm Huyền**